Inspire SCHOOLS
HỆ THỐNG TRƯỜNG KHAI NGUYÊN

GLOBAL RECOGNITION & ACCREDITATION
WORLD'S BEST SCHOOL PRIZES TOP 10 FINALIST 2026 | Google for Education Reference School | STEM

BÁO BÀI - LỚP 1A – ISP01

Class Assignment Report - Grade 1A

*(Tuần/week: **7** Từ ngày/From **28/09/2026** đến ngày/To **02/10/2026**)*
*GVCN/ Homeroom Teacher: **Võ Hoàng Kim***

Thứ - Ngày Day - Date	Tiết Period	Môn học Subject	Nội dung học tập Lesson Details	Dặn dò Preparation Notes
Thứ Hai ***Monday*** **28/09/2026**	**1**	**Tiếng Việt**	Bài 26: Ph ph Qu qu - Tiết 1	SGK Tiếng Việt 1, VBT TV1, vở Tập viết, đồ dùng học tập (bút chì, gôm, bảng con,...)
	2	**Nghệ thuật sáng tạo**	ÂM NHẠC: Thí nghiệm cao thấp	Mang theo bình nước cá nhân
	3	**Nghệ thuật sáng tạo**		
	4	**English (Expat)**	P1 — Unit 4: He's a hero! | Lesson 6 | Pages: 35	Ôn lại nội dung bài đã học, làm bài tập về nhà và chuẩn bị bài mới (nếu có)
	5	**English (Expat)**	P2 — Unit 4: He's a hero! | Lesson 6 | Pages: 35	
	6	**Tiếng Việt**	Bài 26: Ph ph Qu qu - Tiết 2	SGK Tiếng Việt 1, VBT TV1, vở Tập viết, đồ dùng học tập (bút chì, gôm, bảng con,...)
	7	**Tiếng Việt**	Bài 27: V v X x - Tiết 1	
	8	**Toán**	Bài 6: Luyện tập chung - Tiết 3	SGK Toán 1, VBT Toán 1, đồ dùng học tập (bút chì, gôm, bảng con,...)
	9	**Hệ thống đại sứ**		
Thứ Ba ***Tuesday*** **29/09/2026**	**1**	**Toán**	Bài 6: Luyện tập chung - Tiết 4	SGK Toán 1, VBT Toán 1, đồ dùng học tập (bút chì, gôm, bảng con,...)
	2	**English (Expat)**	P3 — Unit 4: He's a hero! | Pages: 22 & 23	Ôn lại nội dung bài đã học, làm bài tập về nhà và chuẩn bị bài mới (nếu có)
	3	**English (Expat)**	P4 — Unit 4: Vocabulary	
	4	**Tiếng Việt**	Bài 27: V v X x - Tiết 2	SGK Tiếng Việt 1, VBT TV1, vở Tập viết, đồ dùng học tập (bút chì, gôm, bảng con,...)
	5	**Tiếng Việt**	Bài 28: Y y - Tiết 1	
	6	**STEAM Lab**	Tách mực	Chuẩn bị kéo và bút màu
	7	**STEAM Lab**		
	8	**English**	Course Book 1 | Unit 4: He's a hero! | Lesson 5 | Pages: 34	Ôn lại nội dung bài đã học, làm bài tập về nhà và chuẩn bị bài mới (nếu có)



	9	**Không gian học tập**		
Thứ Tư *Wednesday* 30/09/2026	**1**	**English**	Course Book 1 | Unit 4: He's a hero! | Lesson 5 | Pages: 34	Ôn lại nội dung bài đã học, làm bài tập về nhà và chuẩn bị bài mới (nếu có)
	2	**AI & Digital Innovation**	Dự án đường thủy đơn giản	Mang theo máy tính bảng
	3	**AI & Digital Innovation**		
	4	**Tiếng Việt**	Bài 28: Y y - Tiết 2	SGK Tiếng Việt 1, VBT TV1, vở Tập viết, đồ dùng học tập (bút chì, gôm, bảng con,...)
	5	**Tiếng Việt**	Bài 29: Luyện tập chính tả - Tiết 1	
	6	**Giáo dục thể chất**	Vận động của đầu, cổ và thân người - Kiểm soát tư thế cơ bản, vận động đúng biên độ.	- Mặc đồng phục GDTC, mang giày thể thao phù hợp. - Mang bình nước cá nhân. - Đảm bảo sức khỏe; báo giáo viên nếu cần hỗ trợ.
	7	**Giáo dục thể chất**		
	8	**Tiếng Việt**	Bài 29: Luyện tập chính tả - Tiết 2	SGK Tiếng Việt 1, VBT TV1, đồ dùng học tập (bút chì, gôm, bảng con, ...)
	9	**Hệ thống đại sứ**		
Thứ Năm *Thursday* 01/10/2026	**1**	**Tiếng Việt**	Bài 30: Ôn tập và kể chuyện - Tiết 1	SGK Tiếng Việt 1, VBT TV1, vở Tập viết, đồ dùng học tập (bút chì, gôm, bảng con,...)
	2	**Tiếng Việt**	Bài 30: Ôn tập và kể chuyện - Tiết 2	
	3	**Toán**	Bài 7: Hình vuông, hình tròn, hình tam giác, hình chữ nhật - Tiết 1	SGK Toán 1, VBT Toán 1, đồ dùng học tập (bút chì, gôm, bảng con,...)
	4	**Math**	Bài 7. Hình vuông, hình tròn, hình tam giác, hình chữ nhật	Ôn lại nội dung bài đã học, làm bài tập về nhà và chuẩn bị bài mới (nếu có)
	5	**Math**		
	6	**Tự nhiên & Xã hội**	Bài 7: Cùng khám phá trường học	SGK TNXH 1, đồ dùng học tập (bút chì, gôm, bảng con,...)
	7	**Global Citizen Competencies**	Bài 7: Lời khen tặng bạn	Mang theo cuốn tài liệu, thực hành hoạt động về nhà
	8	**Wellbeing**	Bài 7: Khu vườn cảm xúc	Mang theo cuốn tài liệu, thực hành hoạt động về nhà
	9	**Không gian học tập**		
	1	**Tiếng Việt**	Luyện tập củng cố các kĩ năng	SGK Tiếng Việt 1, VBT TV1, vở Tập viết, đồ dùng học tập (bút chì, gôm, bảng con,...)



Thứ Sáu ***Friday*** **02/10/2026**	**2**	**English**	Grammar Friends 1	Unit 4: He's a hero!	Pages: 24 & 25	Ôn lại nội dung bài đã học, làm bài tập về nhà và chuẩn bị bài mới (nếu có)
	3	**English**	Course Book 1	Unit 4: Grammar	
	4	**Bơi**	Mở mắt dưới nước và tìm vật nổi - Mở mắt với kính bơi, tìm vật màu ở vùng nông. - Không té nước vào mặt bạn.	- Chuẩn bị đồ bơi, kính bơi, khăn tắm và đồ thay. - Mang đầy đủ vật dụng cá nhân cần thiết. - Đảm bảo sức khỏe; tuân thủ quy định an toàn hồ bơi.
	5	**Bơi**		
	6	**Global Perspectives**	Lesson 1.1 What do I call my adult family members?: Complete a personal family-name chart (p. 14-15)	Ôn lại nội dung bài đã học, làm bài tập về nhà và chuẩn bị bài mới (nếu có)
	7	**Global Perspectives**		
	8	**Tiếng Việt**	Luyện tập củng cố các kĩ năng	SGK Tiếng Việt 1, VBT TV1, vở Tập viết, đồ dùng học tập (bút chì, gôm, bảng con,...)
	9	**HĐTNHN**		

